

Bản án số: 203/2023/HS-ST
Ngày 30/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương.
2. Ông Nguyễn Thế Phương.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Văn L, sinh ngày 01 tháng 1 năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lâm Văn C (đã chết); Mẹ: Phạm Thị Đ. Bị cáo có vợ là Lê Thị Thúy A (đã ly hôn), chưa có con chung. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2018, Lâm Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 78/2018/HSST ngày 28/8/2018. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/11/2019.

Bị cáo bị bắt ngày 30/6/2023, tạm giữ từ ngày 01/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 10/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1981. Địa chỉ: B L, Phường I, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn L là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 30/6/2023, L liên hệ với một người đàn ông tên L1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Đến 22 giờ cùng ngày, sau khi mua được ma túy, L cầm trong tay phải rồi điều khiển xe mô tô BKS: 72L1-8935 đi đến khu vực Ngã ba C thuộc phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì thấy Lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng L3 đi tuần tra nên L vứt gói ma túy xuống đường và điều khiển xe bỏ chạy thì bị Lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng L3 bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Attila, màu trắng bạc, BKS: 72L1-8935 và 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 338/KLGĐ-KTHS-MT ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Phòng K, Công an tỉnh B, tiến hành giám định đối với: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Biên phòng L3 - Bộ CHBĐBP tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Bùi Nam D, Phan Quốc C1, Trương Văn Y, Nguyễn Văn H1, Lâm Văn L, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu- trong suốt (kí hiệu mẫu A), kết luận: “Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,3063 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.”.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong màu trắng đề số 338 ngày 04/07/2023 của Phòng K công an tỉnh B, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) xe mô tô và 01 (một) điện thoại di động Sony, màu đen đã qua sử dụng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 182/CT-VKS-PM ngày 13/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Lâm Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lâm Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 (hai) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Sony, màu đen; Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P 01 xe máy hiệu SYM, loại Attila, màu trắng bạc để tiếp tục làm rõ, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh và khung hình phạt:

Về tội danh:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại khu vực ngã ba C trên Quốc lộ E thuộc phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lâm Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của Lâm Văn L thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2 Về khung hình phạt:

Khối lượng chất ma túy (Methamphetamine) mà bị cáo tàng trữ để bán là 0,3063 gam (dưới 05 gam) nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 182/CT-VKS-PM ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Lâm Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến đời sống của nhân dân. Do vậy, đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Năm 2018, bị cáo đã bị xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 78/2018/HSST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/11/2019. Căn cứ quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xoá án tích nhưng đây là tình tiết về nhân thân cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Đối với người đàn ông tên L1 (không rõ nhân thân lai lịch): Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi vi phạm. Khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu huỷ;

Chiếc điện thoại di động điện thoại Sony, màu đen được bị cáo sử dụng liên hệ với đối tượng L1 để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với 01 (một) 01 xe máy hiệu SYM, loại Atila, màu trắng bạc, BKS: 72K2-6835: Xét thấy, tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ của Công an thị xã P thì chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị H, bà H khai đã bán chiếc xe trên cho người đàn ông tên L2 với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng), mà không có họ tên, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai mượn chiếc xe trên của một người tên L2 (ở chung phòng trọ với bị cáo tại khu phố Ô, phường T). Kết quả xác minh tại phòng trọ mà bị cáo đã khai không có người đàn ông tên L2 cư trú và cũng không xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên là ai. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy rằng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên nên cần giao lại chiếc xe này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P để tiếp tục điều tra, làm rõ để trả lại cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lâm Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30/6/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong vụ số 338 ngày 06/7/2023 của Phòng K - Công an tỉnh B;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Sony, màu đen, mặt sau máy đã thay đổi dán miếng nhựa trong suốt, không tìm thấy số I máy đã cũ, hư hỏng nặng và không hoạt động;

Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Attila, số loại Victoria, màu bạc, biển số: 72L1-8935, số máy: VMM9BED002481, số khung: RLGH125GD6D002481, xe đã cũ và không hoạt động để tiếp tục làm rõ, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 06/BB-CCTHADS ngày 17/10/2023 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Lâm Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2023), bị cáo được quyền kháng cáo bản án (đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Huyền